

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 4/2023  
(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)

| STT       | Họ Và tên       | ĐƠN VỊ     | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                             | Số thuế<br>phải nộp<br>tháng<br>10/2023 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>11/2023 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>12/2023 | Số thuế nộp<br>quý 4/2023 | Số thuế đã<br>tạm khấu trừ<br>trong<br>Q4/2023 | Tiền TNTT<br>Q4/2023 được<br>nhận | Trừ thuế<br>TNCN<br>Q4/2023 vào<br>tiền TNTT<br>Q4/2023 | Thuế<br>TNCN<br>Q4/2023 trừ<br>tiếp vào kỳ<br>sau | Được thoái<br>trả thuế<br>TNCN<br>Q4/2023 | Tiền vào tài<br>khoản ngân<br>hàng |
|-----------|-----------------|------------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|-----------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------------|
|           |                 |            |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo<br>hiểm bắt<br>buộc |                                         |                                      |                                      |                           |                                                |                                   |                                                         |                                                   |                                           |                                    |
| 133       | Nguyễn Minh Đức | Khoa Đ-Đtr | 98.749.534                     | 33.000.000              | 13.200.000         | 3.711.412                   | 223.673                                 | 6.300.912                            | 366.101                              | 6.890.686                 | -                                              | 18.243.533                        | 6.890.686                                               | -                                                 | -                                         | 11.352.847                         |
| Tổng cộng |                 |            | 98.749.534                     | 33.000.000              | 13.200.000         | 3.711.412                   | 223.673                                 | 6.300.912                            | 366.101                              | 6.890.686                 | -                                              | 18.243.533                        | 6.890.686                                               | -                                                 | -                                         | 11.352.847                         |

HIỆU TRƯỞNG

TP. KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

NGƯỜI LẬP BẢNG

Tp.HCM ngày 18 tháng 01 năm 2024

Phạm Hữu Lộc

Nguyễn Kính

Nguyễn Thị Hồng Thắm